

Số: 48/2023/QĐCNTTLH

C, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Văn N và chị Lê Phương T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Văn N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trần Văn N, sinh năm 1988; Đăng ký thường trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ hiện nay: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Lê Phương T, sinh năm 1995; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Trần Văn N và chị Lê Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Phương T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Hoàng L, sinh ngày 11/11/2012 và Trần Hoàng P, sinh ngày 16/6/2014 (chị T đang nuôi H, anh N đang nuôi Hoàng P).

Anh Trần Văn N đồng ý giao Trần Hoàng P cho chị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

Anh Trần Văn N có quyền đến thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: tạm thời chị T chưa yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn:
UBND xã Long Hậu, huyện Lai Vung
(CNKH số 17/2013);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị T1